

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 219/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị Ngô Thị Quỳnh L; nơi cư trú: Số 1 B151, Tổ 4 mới, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng.

+ Anh Phạm Đức T; nơi cư trú: Số 1 B151, Tổ 4 mới, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị Quỳnh L và anh Phạm Đức T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, quận N (nay là phường C, quận H), thành phố Hải Phòng ngày 08 tháng 11 năm 1997 là hôn nhân hợp pháp. Qua lời trình bày của chị L và anh T cho thấy cuộc sống hôn nhân của anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn do có sự bất đồng quan điểm trong sinh hoạt hàng ngày, dẫn đến vợ chồng không còn yêu thương nhau. Mặc dù Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, nhưng không thành. Chị L và anh T vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống.

[2] Về con chung: Chị Ngô Thị Quỳnh L và anh Phạm Đức T xác nhận có 02 con chung là Phạm Đức L1, sinh ngày 14/8/1998 và Phạm Thị Diệu H, sinh ngày

21/4/2005. Khi ly hôn, chị L và anh T thỏa thuận giao con chung chưa thành niên là Phạm Thị Diệu H cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành; việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với con chung Phạm Đức L1 hiện đã trưởng thành (trên 18 tuổi), có khả năng lao động nên hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Chị Ngô Thị Quỳnh L và anh Phạm Đức T xác nhận không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Ngô Thị Quỳnh L và anh Phạm Đức T thỏa thuận chị L chịu cả lệ phí theo quy định của pháp luật.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 12 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị Quỳnh L và anh Phạm Đức T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Phạm Thị Diệu H, sinh ngày 21/4/2005 cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với con chung Phạm Đức L1 hiện đã trưởng thành (trên 18 tuổi), có khả năng lao động nên hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Ngô Thị Quỳnh L và anh Phạm Đức T không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Ngô Thị Quỳnh L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình. Chị L đã nộp đủ lệ phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0017830 ngày 03/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự (để thi hành);
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND phường C;
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Bình**